

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2021/HS-ST
Ngày 01-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Thành

Bà Tạ Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trang Thanh- Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/HSST-TL ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị X, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1963 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số nhà 23 đường V, tổ dân phố P, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang K và bà Phạm Thị X; có chồng là Bùi Quang V và 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 24/8/2019 bị công an phường Đ, quận D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cãi chửi nhau, ném gạch đá vào người khác. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2021 đến ngày 12/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Đức D, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

- Người làm chứng:

Người làm chứng:

- Chị Phạm Thị L, có mặt;
- Anh Bùi Ninh Anh, có mặt;
- Ông Phạm Đức U, vắng mặt;
- Anh Bùi Văn P, vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa Trần Thị X và Phạm Thị L, sinh năm 1981; ĐKKHKT và ở tại: Số 94 đường Đ thuộc tổ dân phố P, phường Đ quận D đã nhiều lần xảy ra cãi chửi nhau. Chiều ngày 07/6/2020, X điều khiển xe đạp điện đến quán, khi đến cửa nhà chị L thì X thấy vợ chồng chị L đang ở trước cửa nhà, X có dựng xe đạp điện ở đối diện với cửa nhà chị L; X và chị L tiếp tục cãi chửi nhau sau đó hai bên nhặt gạch, đá ném về phía nhau. Trong lúc ném nhau X có ném trứng vào bàn tay trái của anh D gây thương tích, đồng thời X cũng bị thương tích ở hai bàn tay, sau đó hai bên tiếp tục ném nhau một lúc nữa nhưng không trúng ai. Lúc này Bùi Ninh Anh (là con đẻ của X) đi đến và lấy 01 ghế gỗ ở quán nước nhà anh P bên cạnh quảng về phía anh D nhưng không trúng sau đó Công an phường Đ đến giải quyết.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 383/2020/TgT ngày 30/9/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Trần Đức D bị chấn thương gây rách da, gãy xương bàn I bàn tay trái. Đã được phẫu thuật điều trị đang dần ổn định tốt. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy xương bàn I bàn tay trái gây nên là: 09%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 02 vết sẹo mu bàn tay gây nên là: 04% (mỗi vết 02%). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các vết thương tích trên gây nên là 13%.

Thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày có góc cạnh cứng cùng một lực tương đối mạnh theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên (hướng chủ yếu từ sau ra trước).

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 442/2020/TgT ngày 30/9/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Trần Thị X bị chấn thương gây rách da, xây xước da bàn ngón tay hai bên, gãy xương đốt I ngón I tay phải. Đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương ngón I tay phải có gãy xương đốt I và hồng móng tay gây nên là: 05%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương ngón I bàn tay trái gây nên là: 01%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo P pháp cộng trong Thông tư là 06%.

Thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày có góc cạnh cứng và có thể tương đối sắc gây nên.

- Kết luận giám định số 108/GĐSH/2020 ngày 27/7/2020 về 05 viên gạch gửi giám định ký hiệu từ 01 đến 05 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trên viên gạch được đánh ký hiệu số 01 (M1) và viên gạch được đánh ký hiệu số 02 (M2) gửi giám định có máu người - là máu lẫn của bà Trần Thị X và anh Trần Đức D. Trên viên gạch được đánh ký hiệu số 03 (M3) và viên gạch được đánh ký hiệu số 04 (M4) gửi giám định có máu người - là máu của anh Trần Đức D. Trên viên gạch được đánh ký hiệu số 05 (M5) gửi giám định có máu người - mẫu dấu vết đã biến tính không xác định được kiểu gen của cá thể.

Vật chứng vụ án: 04 nửa viên gạch đất nung và 01 góc viên gạch bê tông có dính tạp chất màu nâu chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý phục vụ việc xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Đức D 30.000.000 đồng, anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKSDK ngày 29 tháng 5 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố Trần Thị X về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm”.

Trong vụ án này, Trần Đức D và Phạm Thị L có hành vi ném gạch, đá gây rách da, xây xước da bàn ngón tay hai bên, gãy xương đốt I ngón I tay phải của Trần Thị X. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thị X do các thương tích gây nên là 06%. Do Trần Thị X đã có đơn rút yêu cầu khởi tố, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người đã gây nên thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Trần Đức D và Phạm Thị L.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu; do mâu thuẫn, xảy ra xô xát đã không kiềm chế được nên bị cáo đã dùng gạch ném gây thương tích cho anh D, bị cáo đã bồi thường xong cho anh D; bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là anh D có mặt tại phiên tòa trình bày: Ngày 07/6/2020 có việc xô xát giữa vợ chồng anh và bị cáo. Bị cáo đã bồi thường xong cho anh, anh không có yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thị X về tội "Cố ý gây thương tích"; sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết "Dùng hung khí nguy hiểm") điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị X với mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: 04 nửa viên gạch đất nung và 01 góc viên gạch bê tông là công cụ, P tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong từ giai đoạn điều tra nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. [2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/6/2020 tại trước cửa nhà anh Trần Đức D, chị Phạm Thị L ở số 94 đường Đ thuộc tổ dân phố P, phường Đ, quận D, TP Hải Phòng, bị cáo đã có hành vi dùng gạch ném nhau với vợ chồng anh D, chị L gây thương tích rách da, gãy xương bàn I bàn tay trái anh D. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh D do các vết thương tích gây nên 13%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" vi phạm quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân quận D truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Do có mâu thuẫn từ trước, bị cáo đã dùng gạch là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh D, hậu quả anh D bị thương tích 13%. Như vậy hành vi của bị cáo thuộc tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 383/2020/TgT ngày 30/9/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Trần Đức D bị chấn thương gây rách da, gãy xương bàn I bàn tay trái. Đã được phẫu thuật điều trị đang dần ổn định tốt. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ

thể do gãy xương bàn I bàn tay trái gây nên là: 09%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 02 vết sẹo mu bàn tay gây nên là: 04% (mỗi vết 02%). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các vết thương tích trên gây nên là 13%. Do đó trường hợp phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có chồng là người có công với cách mạng; bị hại cũng có lỗi; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì có mâu thuẫn mà bị cáo đã dùng gạch là hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Hành vi của bị cáo là coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thương tích gây ra không lớn và đã dần ổn định nên áp dụng điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận D đang quản lý: 04 nửa viên gạch đất nung và 01 góc viên gạch bê tông. Xét thấy, vật chứng này là công cụ P tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào đi ểm đ ể khoản 2 Điều 134; đi ểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự , xử phạt bị cáo Trần Thị X 15(mười l ăm) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đ ược trừ 52 ngày tù do đã bị tạm giam từ ngày ngày 20/01/2021 đến ngày 12/3/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 04 nửa viên gạch đất nung và 01 góc viên gạch bê tông(có đặc đi ểm theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 31-5-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đi ểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa đ ược quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày t ử án.

Trong trường hợp bản án, quyết định đ ược thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đ ược thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các đi ều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hi ệu thi hành án đ ược thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA quận D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV 06, PC 10 Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Trung